

Bản án số: 51/2018/HS-ST
Ngày 31-8-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ái Hòa.

Ông Nguyễn Tấn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Văn Phước T, sinh năm 1975 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Tổ 5, ấp L Đ, xã L V, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Tấn Ng và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Nguyễn Thị C và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: **Có án tích về tội đánh bạc đã được xóa**; bị cáo được tại ngoại; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2015, Văn Phước T có giấy phép lái xe hạng C và hành nghề lái xe ô tô tải chở hàng từ tỉnh Tây Ninh đến chợ đầu mối Bình Điền, thuộc huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian này T có quen biết người tên Đức (không rõ địa chỉ), do muốn có giấy phép lái xe hạng E để chuyển sang lái xe ô tô khách nên T hỏi mua của Đức 01 giấy phép lái xe giả hạng E với giá 5.000.000 đồng thì Đức đồng ý bán. Sau đó, T nhận được 01 giấy phép lái xe hạng E số 790110007799 mang tên Văn Phước T do Đức bán và T sử dụng để điều khiển xe ô tô khách biển số 61B-008.00 tham gia giao thông đến ngày 03/7/2017 thì bị Công an

tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt giữ tại khu vực ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Tại Kết luận giám định số 48/GĐ.2017 ngày 06/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Giấy phép lái xe số 790110007799 mang tên Văn Phước T là giấy phép lái xe giả, được in bằng phương pháp in phun màu.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe giả số 790110007799 mang tên Văn Phước T, sinh ngày 08/5/1975, địa chỉ: Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, ngày cấp: 01/7/2015, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, hạng E. Đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Qua xác minh, Văn Phước T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với người tên Đức mà T khai có bán giấy phép lái xe giả cho T, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Văn Phước T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Văn Phước T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tên bố bị cáo Văn Phước T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không nghĩ sẽ vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Ngày 03/7/2017, Văn Phước T chưa đủ điều kiện để lái xe ô tô khách nhưng có hành vi sử dụng giấy phép giả hạng E số 790110007799 để điều khiển xe ô tô khách tham gia giao thông.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Văn Phước T đã phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3] T vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Ngoài ra, bị cáo là người có từng có tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng sau khi được xóa án tích bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật mà còn tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, cần lên đối với bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. T nhiên, bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm. Xét thấy bị cáo không có thu nhập nên miễn trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Nghĩ nên áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. T nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] **Xử lý vật chứng:** 01 giấy phép lái xe giả số 790110007799 mang tên Văn Phước T, sinh ngày 08/5/1975, địa chỉ: Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, ngày cấp: 01/7/2015, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, hạng E. Là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tên bị cáo Văn Phước T, phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Văn Phước T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được Quyết định thi hành án, Bản án.

Giao bị cáo Văn Phước T cho Ủy ban nhân dân xã Long Vĩnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Văn Phước T.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tên tịch thu tiêu hủy: 01 giấy phép lái xe giả số 790110007799 mang tên Văn Phước T, sinh ngày 08/5/1975, địa chỉ: Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, ngày cấp: 01/7/2015, nơi cấp: Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, hạng E.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Văn Phước T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H. Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CA H. Trảng Bàng;
- NTG CA. H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tài